

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 154/2021/HS-ST  
Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lục Kim Thanh;

Ông Nguyễn Thanh Phú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 158/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm C, sinh năm: 1979 tại tỉnh Thanh Hóa; đăng ký thường trú: Ấp N, phường C, thị xã L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm C (đã chết) và bà Lường C, sinh năm: 1954; bị cáo có vợ tên Lường H, sinh năm: 1981 và 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/2014/HSST ngày 28/3/2014, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 – có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lê D, sinh năm: 1985; đăng ký thường trú: Thôn T 3, xã Ô, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Ấp T, xã A, thị xã C, tỉnh Bình Dương - có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 20/4/2021, Phạm C đang nghỉ ở khách sạn (không rõ tên) tại khu vực quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì đối tượng T (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, màu bạc, biển số 51F1-283.76 đến rủ C đi trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. C đồng ý và điều khiển xe ô tô biển số 51F1-283.76 chở T, theo sự chỉ dẫn của T đến khu vực xã A, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường DT744 thuộc ấp T, xã A, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, T kêu C dừng lại bên lề phải đường hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi huyện T đối diện tiệm thu mua phế liệu của anh Lê D. T xuống và mở cốp xe, lấy cây kèm cộng lực và cây kèm thủy lực đi qua tiệm phế liệu của anh Dũng, cắt ổ khóa mở hàng rào lưới B40 đi vào trong. T đi lại chỗ xe mô tô ba bánh biển số 61L16-1879 đấu nối dây điện rồi ra hiệu cho C đi qua phụ T đẩy xe ra ngoài đường DT744. Sau đó T kêu Châu điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L16-1879 hướng về quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh còn T điều khiển xe ô tô chạy theo phía sau.

Trong lúc T và C thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô ba bánh biển số 61L16-1879, lực lượng Công an xã A phát hiện và mật phục theo dõi nên khi C vừa điều khiển xe trộm được chạy một đoạn thì bị lực lượng công an đuổi theo bắt giữ C cùng tang vật, còn T điều khiển xe ô tô chạy thoát. Sau đó vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loncin, màu xanh, biển số 61L6-1879 (số khung LX162FMK10T025454, số máy HKZ025454); 01 kèm cộng lực hiệu Wynns Tools màu xanh; 01 kèm thủy lực hiệu Asaki AK-0619 Japan YQ-12A.

Theo Kết luận định giá ngày 22/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loncin, màu xanh, biển số 61L6-1879 trị giá 15.300.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, màu bạc biển số 51F1-283.76 là Huỳnh A. Chị A gửi xe cho em ruột Huỳnh H kinh doanh cho thuê xe tự lái. Ngày 16/4/2021, H cho Nguyễn H, sinh năm 1996; đăng ký thường trú: Số 14/8A, đường Phạm C, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh thuê, đến ngày 20/4/2021 thì Hoàng trả lại xe.

Đối với xe mô tô ba bánh biển số 61L6-1879, số khung LX162FMK10T025454, số máy HKZ025454: Qua tra cứu biển số 61L6-1879 là của xe mô tô hai bánh hiệu Yoshida có số khung 000641, số máy 018641 do anh Lê T đứng tên đăng ký, anh T bán lại cho người khác từ năm 2010; còn số khung LX162FMK10T025454, số máy HKZ025454 thì không tìm thấy trong dữ liệu tra cứu xe.

Ông Lê D khai xe ba bánh biển số 61L6-1879, số khung LX162FMK10T025454, số máy HKZ025454 mua lại của người khác để làm phương tiện mua bán phế liệu, khi mua xe không có giấy tờ.

Bản Cáo trạng số 158/CT-VKSBC ngày 13/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C tại Bản Cáo trạng số 158/CT-VKSBC ngày 13/8/2021;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Châu từ 12 đến 14 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Lê D không yêu cầu bị cáo Phạm C bồi thường giá trị xe bị trộm cắp nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

+ Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 kèm thủy lực hiệu Asaki AK – 0619 Japan YQ-12A; 01 kèm cọng lực hiệu Wynns Tools màu xanh.

- Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loncin, màu xanh, biển số 61L6-1879 do xe không rõ nguồn gốc, bị hại không chứng minh tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình.

Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm C: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 20/4/2021, Phạm C và đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô ba bánh hiệu Loncin, màu xanh, biển số 61L6-1879 của anh Lê D trị giá 15.300.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 158/CT-VKSBC ngày 13/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ nguồn thu nhập hợp pháp nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.4] Về nhân thân: Ngày 28/3/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/2014/HSST, đã được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân

thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Lê D không yêu cầu bị cáo Phạm C bồi thường giá trị xe ba bánh hiệu Loncin, màu xanh biển số 61L6-1879, số khung LX162FMK10TG025454, số máy HKZ025454 nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

- 01 kèm thủy lực hiệu Asaki AK – 0619 Japan YQ-12A; 01 kèm công lực hiệu Wynns Tools màu xanh là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe ba bánh hiệu Loncin, màu xanh biển số 61L6-1879, số khung LX162FMK10TG025454, số máy HKZ025454, không xác định được nguồn gốc, hợp pháp nên cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) và Nguyễn H, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm C 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kèm công lực hiệu Wynns Tools màu xanh, 01 kèm thủy lực hiệu Asaki AK-0619 Japan YQ-12A.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loncin, màu xanh biển số 61L6-1879, số khung LX162FMK10TG025454, số máy HKZ025454.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Xuân**